



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 01

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta vẽ sơ đồ biểu thị số tuổi của mẹ và con:



Giá trị của một phần là: $40 : (1 + 3) = 10$ (tuổi)

Tuổi con hiện nay là: $10 \times 1 = 10$ (tuổi)

Đáp số: 10 tuổi.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Sau mỗi năm, bố tăng thêm 1 tuổi, anh lớn tăng thêm 1 tuổi, em nhỏ cũng tăng thêm 1 tuổi. Do đó sau một năm, tổng số tuổi của hai anh em đã “rút ngắn” khoảng cách so với tuổi bố là: $1 + 1 - 1 = 1$ (tuổi)

Vậy sau $40 - 10 - 5 = 25$ năm nữa thì tuổi bố sẽ bằng tổng số tuổi của hai anh em.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Mỗi năm mỗi người tăng thêm 1 tuổi.

Tổng số tuổi của cả bố, mẹ và con tăng lên là:

$$100 - 70 = 30 \text{ (tuổi)}$$

Sau số năm nữa để tổng tuổi của bố, mẹ và con là 100 tuổi là:

$$30 : 3 = 10 \text{ (năm)}$$

Đáp số: 10 năm.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có:

$$\begin{aligned} &1 + 2 + 3 + 999 + 998 + 997 \\ &= (1 + 999) + (2 + 998) + (3 + 997) \\ &= 1000 + 1000 + 1000 \\ &= 3000 \end{aligned}$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có:

$$\begin{aligned} &1 + 2 + 3 + 4 + \dots + 16 + 17 + 18 + 19 \\ &= (1 + 19) + (2 + 18) + (3 + 17) + \dots + (9 + 11) + 10 \\ &= 20 + 20 + \dots + 20 + 10 \text{ (có 9 số hạng bằng 20)} \\ &= 190. \end{aligned}$$

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 02

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

$$A = (100 - 99) + (98 - 97) + \dots + (4 - 3) + (2 - 1)$$

Vì từ 1 đến 100 có 100 số, chia 2 số vào một nhóm nên ta có $100 : 2 = 50$ nhóm. Mỗi nhóm này có hiệu bằng 1.

$$\text{Vậy } A = 1 + 1 + 1 + \dots + 1 \text{ (50 số hạng)} = 50.$$

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Phân tích: ta thấy 2999, 299, 29 rất “gần” với các số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn, do đó ta nghĩ đến việc thêm bớt để có các số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn cho dễ tính toán.

Ta có:

$$B = (3000 - 1) + (300 - 1) + (30 - 1) + 2.$$

$$= 3000 + 300 + 30 - 1$$

$$= 3330 - 1$$

$$= 3329.$$

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Ta có tổng các chữ số hiển thị lớn nhất khi lúc đó là 19:59

$$\text{Tổng các chữ số khi đó là: } 1 + 9 + 5 + 9 = 24.$$

Chú ý: Một số bạn sẽ nhầm lẫn cho rằng tổng các chữ số hiển thị là lớn nhất khi lúc đó là 23:59.

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*



Ta thấy nếu ta thêm 1 chữ số vào các số 32, 24, 13 (bất kể vị trí nào) thì đều nhận được các số có 3 chữ số, số bé nhất sau khi thêm có thể là 103. Khi đó dễ thấy tổng các số bên trái sẽ lớn hơn 107.

Vậy ta cần thêm chữ số vào số 3.

Ta có: $107 - (32 + 24 + 13) = 38$. Vậy ta cần thêm chữ số 8 vào sau chữ số 3 để có số 38.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Tình huống xấu nhất là ta bốc thật nhiều bi mà vẫn không có đủ 4 màu xanh, đỏ, tím, vàng.

Khi đó ta có thể bốc nhiều nhất là bốc hết các viên bi của ba màu có số bi nhiều nhất: 10 viên đỏ, 9 viên xanh, 7 viên vàng. Tức là bốc $10 + 9 + 7 = 26$ viên.

Ta bốc thêm 1 viên nữa sẽ có $26 + 1 = 27$ viên và chắc chắn có đủ 4 màu bi.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 03

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Vì mỗi bạn đều nhận được ít nhất 1 cái kẹo nên bạn lớn nhất phải nhận được ít nhất 1 cái kẹo và không có hai bạn nào nhận được số kẹo bằng nhau nên số kẹo ít nhất cần có để chia cho 6 bạn là:
 $1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 = 21$.

Mà thầy Hiếu (đẹp zai 😊) lại có 22 cái kẹo nên chỉ có thể chia theo cách sau để thỏa mãn đề bài: $1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 7 = 22$.

Vậy bạn được nhiều kẹo nhất đã nhận được 7 cái kẹo.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Ta có các số có 3 chữ số lớn hơn 500 mà chữ số hàng trăm nhỏ hơn hàng chục, hàng chục nhỏ hơn hàng đơn vị là:

567; 568; 569;

578; 579;

589

→ $3 + 2 + 1 = 6$ số

678; 679;

689

→ có $2 + 1 = 3$ số

789 → có 1 số

Vậy có tất cả $6 + 3 + 1 = 10$ số.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Để cưa khúc gỗ thành 10 phần thì ta cần 9 lần cưa.

Thời gian để bác Minh hoàn thành việc cưa trên là:

$$5 \times 9 = 45 \text{ (phút)}$$



Giữa 9 lần چرا, bác Minh nghỉ 8 lần. Tổng thời gian bác Minh nghỉ là:

$$3 \times 8 = 24 \text{ (phút)}$$

Vậy tổng thời gian cả چرا cả nghỉ, tính từ lúc bắt đầu چرا đến lúc چرا xong lần cuối cùng là: $45 + 24 = 69 \text{ (phút)}$

Đáp số: 69 phút.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Nếu có thêm 2 cuốn sách ở ngăn trên và 10 cuốn sách ở ngăn dưới thì tổng số sách là: $118 + 2 + 10 = 130 \text{ (cuốn)}$

Số cuốn sách ngăn dưới lúc sau là: $130 : 2 = 65 \text{ (cuốn)}$

Số cuốn sách ngăn dưới lúc đầu là: $65 - 10 = 55 \text{ (cuốn)}$

Số cuốn sách ngăn trên lúc đầu là: $118 - 55 = 63 \text{ (cuốn)}$

Đáp số: ngăn trên: 63 cuốn; ngăn dưới: 55 cuốn.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy quy luật các số như sau:

$$2 = 1 \times 2;$$

$$6 = 2 \times 3;$$

$$12 = 3 \times 4;$$

$$20 = 4 \times 5;$$

....

Vậy mỗi số hạng của dãy đều là tích của 2 số tự nhiên liên tiếp, thừa số thứ nhất là số bằng đúng số thứ tự của số hạng đó trong dãy.

Vậy số thứ 99 là: $99 \times 100 = 9900$.



PHIẾU ĐÁP ÁN TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 04

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Để có số bé nhất và lớn hơn 2018, ta chỉ thay đổi các chữ số của hai hàng đơn vị và hàng chục. Ta thấy $2 + 0 + 2 + 7 = 11 \rightarrow$ số cần tìm là: 2027

Chú ý: Nhiều học sinh sẽ nhầm đáp án thành 3017 – vì các bạn này thay đổi chữ số hàng nghìn và hàng đơn vị, đây là đáp án không chính xác.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Ta thấy chỉ có hình cuối cùng là không thể in ra được từ các mặt của khối lập phương. Do đó có 4 hình có thể in ra. Đáp án: D.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Ta thấy mặt số 3 giáp với các mặt 1; 2; 4; 5. Do đó mặt số 6 đối diện với mặt số 3, hay mặt số 3 đối diện với mặt số 6.

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*

Ta xếp theo thứ tự: $Q \rightarrow P \rightarrow R$ để có số 71110.

Bài 5.*Hướng dẫn giải:*

Hình 1 có: 2

Hình 2 có: $2 + 4 + 2$



Hình 3 có: $2 + 4 + 6 + 4 + 2$

...

Hình 7 có:

$2 + 4 + 6 + 8 + 10 + 12 + 14 + 12 + 10 + 8 + 6 + 4 + 2 = 98$ hình ngôi sao.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 05****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Ta có 1 giờ bằng 60 phút.

60 phút ô tô đi được 80km nên 15 phút ô tô đi được $80 : (60 : 15) = 20$ (km)

Vậy 75 phút ô tô sẽ đi được: $80 + 20 = 100$ (km)

Đáp số: 100 km.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Vì $40 = 5 \times 8$ nên hình sao bằng $6 \times 7 = 42$.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Từ cân thứ nhất ta thấy hình tròn nặng hơn hình tam giác, hình tròn nặng hơn hình ngũ giác.

Từ cân thứ hai, ta có hình ngũ giác nặng hơn hình vuông, hình ngũ giác nặng hơn hình tam giác.

Từ cân thứ ba, vì ngũ giác + hình vuông = tam giác + hình tròn, mà hình tròn nặng hơn hình ngũ giác nên suy ra hình vuông phải nặng hơn hình tam giác.

Vậy ta có thứ tự: hình tròn nặng hơn hình ngũ giác, ngũ giác nặng hơn hình vuông, hình vuông nặng hơn hình tam giác (đáp án A)

Đáp án: A.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Cách 1. Tầng trên cùng có: 5 viên gạch.

Tầng thứ hai từ trên xuống có: $2 \times 5 = 10$ viên gạch.

Tầng thứ ba từ trên xuống có: $3 \times 5 = 15$ viên gạch.

Tầng cuối cùng có: $4 \times 5 = 20$ viên gạch.

Tổng cộng có: $5 + 10 + 15 + 20 = 50$ viên gạch.

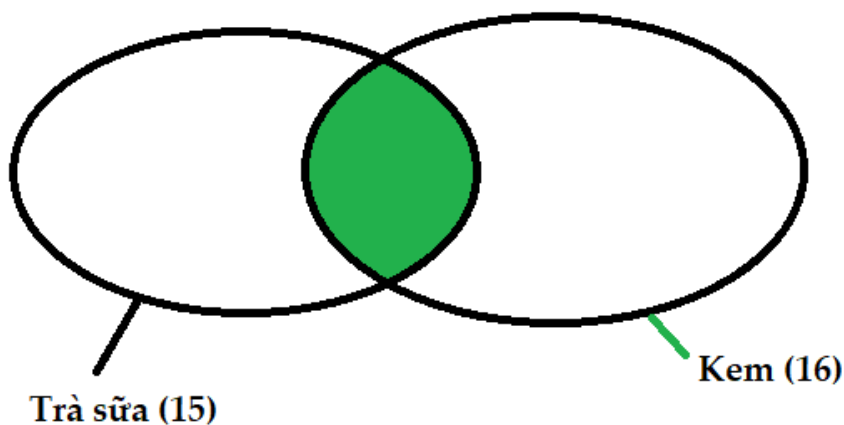
Cách 2. Ta tính 1 lớp có: $1 + 2 + 3 + 4 = 10$ viên gạch.

Hình trên gồm 5 lớp, nên có $10 \times 5 = 50$ viên gạch.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ngoài ba bạn không thích ăn cả trà sữa và kem thì có: $26 - 3 = 23$ bạn thích trà sữa, kem hoặc thích cả hai.



Số bạn thích ăn cả trà sữa và kem là: $15 + 16 - 23 = 8$ (bạn)

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:



Vì hai đoàn tàu đối diện nhau và toa số 19 của đoàn này đối diện với toa số 19 của đoàn kia, nên các toa cũng đối diện theo quy luật đối xứng quanh vị trí số 19.

Vì đối xứng quanh toa số 19 nên khoảng cách từ 12 đến 19 là:

$$19 - 12 = 7$$

Toa đối diện sẽ cách số 19 là 7 toa về phía ngược lại, tức là:

$$19 + 7 = 26$$

Vậy toa 26 sẽ đối diện với toa số 12.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 06

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án E

Bài 2

Hướng dẫn giải:

4	9	2
3	5	7
8	1	6

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Cách đi ngắn nhất:

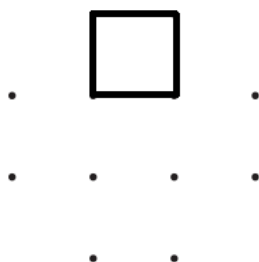
$P \rightarrow U \rightarrow R \rightarrow S \rightarrow T \rightarrow U \rightarrow Q$

Tổng quãng đường là: $4 + 3 + 2 + 3 + 4 + 4 = 20$ km.

Bài 4.

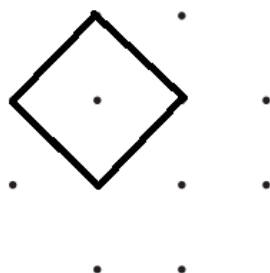
Hướng dẫn giải:

1. Ta đếm các hình vuông đơn giản có dạng dưới đây:



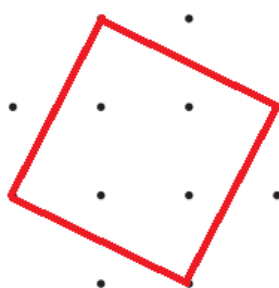
→ có 5 hình

2. Ta đếm các hình vuông có dạng chéo như dưới:



→ có 4 hình

3. Ta đếm các hình vuông chéo như dưới:



→ có 2 hình

Tổng: $5 + 4 + 2 = 11$ hình

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta dễ thấy không thể 2 lần ấn làm thay đổi tất cả các mặt thành CƯỜI được.

Ta chỉ ra 1 cách có 3 lần ấn để thay đổi tất cả thành các mặt CƯỜI:

Lần 1: Ấn vào mặt cười thứ 2, khi đó nhận được:



Lần 2: Ấn vào mặt thứ 3 (đang cười) ta có:



Lần 3: Ấn vào mặt thứ 4 (đang mếu) ta có:



GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE MATHX

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 07****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Dựa vào 3 ổ khóa đầu ta thấy sự tương ứng:

Chữ A – số 1

Chữ D – số 4

Chữ G – số 7

Vậy ổ khóa cuối cùng là GAG - ứng với 717.

Đáp số: GAG.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đặt một bên cân quả cân 1kg, bên còn lại đặt quả cân 5kg.

Đổ gạo vào bên có quả cân 1kg cho đến khi hai cân thăng bằng ta nhận được $5 - 1 = 4$ kg gạo.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Vì bạn hoa hồng đang nói chuyện với Cúc nên bạn Cúc không làm hoa hồng.

Mà Cúc không làm hoa cúc, do đó Cúc làm hoa đào.

Bạn Hồng không làm hoa hồng, không làm hoa đào (vì Cúc đã làm hoa đào rồi) nên bạn Hồng làm hoa cúc. Còn lại bạn Đào sẽ làm hoa hồng.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Chuyến bay hết 8 giờ nên khi hạ cánh, thời gian ở Vienna là:

$11:00 + 8:00 = 19:00$, lúc này là 13:00 tại Toronto. Như vậy

Vienna và Toronto cách nhau $19 - 13 = 6$ tiếng.

Khi Vienna là 7:00 sáng thì ở Toronto là: $7:00 - 6:00 = 1:00$ sáng.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có cách xếp là: BCA nên có số 87019.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.

Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 08

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy: $2 - 1 = 1$

$$4 - 2 = 2$$

$$7 - 4 = 3$$

$$11 - 7 = 4$$

...

$$29 - 22 = 7$$

Vậy số tiếp theo là: $29 + 8 = 37$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Cách 1. Giả sử người thứ nhất đến chưa có ai nên không có cái bắt tay nào.

Người thứ hai đến bắt tay với người thứ nhất: có 1 cái bắt tay

Người thứ ba đến bắt tay với hai người trước đó: có thêm 2 cái bắt tay

Người thứ tư đến bắt tay với ba người đến trước đó: có thêm 3 cái bắt tay

....

Người thứ 20 đến bắt tay với 19 người đến trước đó: có thêm 19 cái bắt tay

Vậy tổng cộng có:

$$1 + 2 + 3 + \dots + 17 + 18 + 19 = (1 + 19) \times 19 : 2 = 190 \text{ cái bắt tay}$$

Cách 2. Ta thấy mỗi người đều bắt tay với 19 người còn lại. Tuy nhiên nếu A bắt tay B thì B cũng bắt tay với A nên mỗi cái bắt tay theo cách tính trên đã được tính 2 lần.



Có 20 người nên sẽ có: $20 \times 19 : 2 = 380 : 2 = 190$ cái bắt tay.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy để có 3 ngày thứ Hai rơi vào ngày chẵn thì tháng đó phải có 5 ngày thứ Hai. (vì hai ngày thứ Hai liên tiếp cách nhau 7 ngày nên sẽ khác tính chẵn lẻ, chẳng hạn nếu thứ Hai tuần này là ngày chẵn thì thứ Hai tuần sau sẽ là ngày lẻ, và ngược lại)

5 ngày thứ Hai của mỗi tháng có thể rơi vào các trường hợp:

1 8 15 22 29

2 9 16 23 30

3 10 17 24 31

Để có ba ngày thứ Hai rơi vào ngày chẵn thì đó phải là các ngày:

2; 16; 30

Tháng Tám có 31 ngày nên ngày cuối cùng của tháng Tám là ngày thứ Ba.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Để có số lớn nhất có thể ta ưu tiên đặt các chữ số lớn ở các hàng cao.

Ta đặt hai chữ số 7 và 8 ở hàng nghìn, hai chữ số 5 và 6 ở hàng trăm, hai chữ số 3 và 4 ở hàng chục và hai chữ số 1 và 2 ở hàng đơn vị.

Khi đó ta có tổng lớn nhất đó là: $7531 + 8642 = 16173$.

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Ta đặt mỗi bên cân 1 quả cân: 1 bên đặt quả cân 1kg và bên còn lại đặt quả cân 4kg.

Đổ 17 kg vào hai bên sao cho đến khi cân thăng bằng.

Khi đó ta thấy mỗi bên cân sẽ nặng: $(17 + 1 + 4) : 2 = 11$ kg

Ta có số gạo bên có quả cân 1 kg là: $11 - 1 = 10$ kg.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 09

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có để có số lớn nhất ta viết số có nhiều chữ số nhất có thể.

Khi đó mỗi chữ số phải nhỏ nhất có thể.

$$11 = 0 + 1 + 2 + 3 + 5$$

Sắp xếp ta có số: 53210.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Vì tháng Hai đó có ba ngày thứ Hai rơi vào ngày lễ, do đó tháng Hai đó phải có tất cả 5 ngày thứ Hai (vì các ngày thứ Hai sẽ chắn lễ đan xen nhau và một tháng có tối đa 5 thứ Hai)

Vậy các ngày thứ Hai của tháng Hai đó là: 1; 8; 15; 22; 29

Ngày 1/3 của năm đó là Thứ Ba

Từ 1/3 đến 1/4 năm đó có 31 ngày, $31 : 7 = 4$ (dư 3) nên ngày 1/4 của năm đó rơi vào thứ Sáu.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

$$3333 \times 6666$$

$$= 3 \times 1111 \times 6 \times 1111$$

$$= 18 \times 1111 \times 1111$$

$$= 18 \times 1234321$$

$$= 2 \times 9 \times 1234321$$

$$= 2 \times 11108889$$

$$= 22217778$$

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Theo đề bài và chiều các mũi tên ta suy ra $A < M < X$; $H < A < T$
Vậy $A > H$ và $A < M, X, T$ nên A chỉ có thể là 2.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

MATHX SCHOOL OF MATHEMATICS

Ta thấy chữ M trước chữ O có 1 chữ

Có 3 chữ O liên nhau, và có 2 chữ M sau chữ O.

Như vậy ta có tất cả $1 \times 3 \times 2 = 6$ cách để có thể chọn ra 3 chữ theo thứ tự từ trái qua phải tạo thành M-O-M.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.
Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ**
tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 10

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp số: 11 hình.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Tổng số tuổi của mẹ và hai con năm nay là: $40 + 3 + 3 + 3 = 49$ tuổi.

Năm nay bé Bin 5 tuổi nên tuổi anh Bon là: $5 + 4 = 9$ tuổi.

Vậy tuổi mẹ hiện nay là: $49 - 5 - 9 = 35$ tuổi.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy: $4 \times 2 = 26 - 18$

$2 \times 8 = 58 - 42$

$5 \times 3 = 32 - 17$

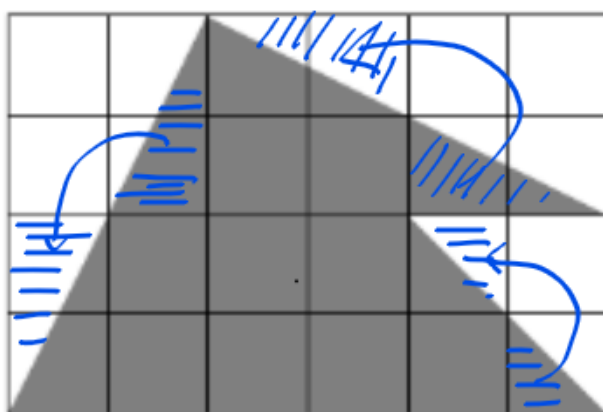
$7 \times 6 = 43 - ?$

Suy ra $? = 1$.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Sử dụng phương pháp cắt ghép hình ta có:





Diện tích phần tô xám gồm: $4 + 4 + 4 + 2 = 14$ ô vuông, nên diện tích là 14 cm^2 .

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Số người giữa Châu và Minh là:

$$20 - 5 - 10 = 5 \text{ (người)}$$

Đáp số: 5 người.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:

Mặt tường khi ốc sên bò xuống cũng là 11 cm.

Đề chỉ tính thời gian bò, tức là chỉ quan tâm đến việc ốc sên di chuyển hay ốc sên bò 1 tiếng được 5 cm và không có thời gian nghỉ và không tụt xuống.

Đổi: 1 tiếng = 60 phút

1 cm ốc sên bò trong số phút là: $60 : 5 = 12$ (phút)

Thời gian ốc sên bò xuống là: $12 \times 11 = 132$ (phút) = 2 giờ 12 phút

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 11

Bài 1.

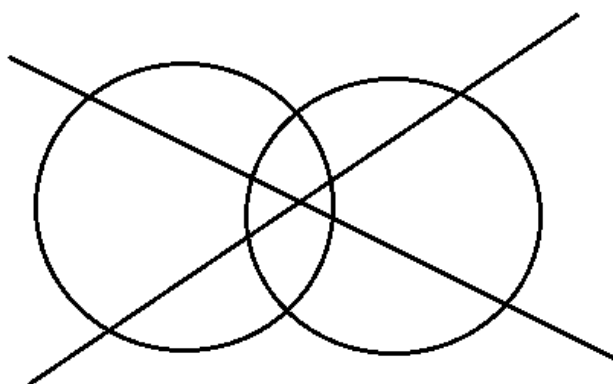
Hướng dẫn giải:

Ta thấy mỗi đường thẳng cắt đường tròn tại nhiều nhất 2 điểm.

Hai đường tròn cắt nhau tại nhiều nhất 2 điểm.

Hai đường thẳng cắt nhau tại 1 điểm.

Như vậy, hai đường thẳng và hai đường tròn khi vẽ trên tờ giấy sẽ cắt nhau tại nhiều nhất là: $2 \times 2 \times 2 + 2 + 1 = 11$ điểm.



Đáp số: 11 điểm.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Mỗi cụm THAYHIEU có 8 chữ cái.

$1001 : 8 = 125$ (dư 1) do đó chữ cái thứ 1001 là chữ T, chữ cái thứ 1000 là chữ U.

Vậy hai chữ cái cuối cùng là: U và T.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Xét hàng đơn vị, $b + b + a = \dots a$, do đó $b + b = \dots 0$; mà b khác 0 nên $b = 5$.

Khi đó ta có: $a + a + b + 1$ (nhớ) $= \dots a$ nên suy ra $a + b + 1 = \dots 0$, hay $a = 4$.

Từ đó tìm được $c = 1$.

Vậy $a + b + 3 \times c = 4 + 5 + 3 \times 1 = 12$

Đáp số: 12.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta đếm các hình vuông gồm 1 ô, 4 ô và 9 ô vuông nhỏ, ta được 8 hình vuông có chứa chú chim.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Các số tự nhiên chẵn trong khoảng từ 1 đến 179 là:

2; 4; 6; 8; ...; 178

Có $(178 - 2) : 2 + 1 = 89$ số.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 12****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Nếu bớt đi 16 viên bi của An thì hai bạn còn lại số viên bi bằng nhau và tổng số viên bi lúc này là:

$$80 - 16 = 64 \text{ (viên bi)}$$

Số viên bi của Bình là:

$$64 : 2 = 32 \text{ (viên bi)}$$

Số viên bi của An là:

$$80 - 32 = 48 \text{ (viên bi)}$$

Đáp số: An: 48 viên, Bình: 32 viên.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Khi Cường cho Dũng thì tổng số viên bi vẫn không đổi, khi hai bạn có số viên bi bằng nhau thì mỗi bạn có:

$$150 : 2 = 75 \text{ (viên bi)}$$

Số viên bi của Cường là:

$$75 + 15 = 90 \text{ (viên bi)}$$

Số viên bi của Dũng là:

$$75 - 15 = 60 \text{ (viên bi)}$$

Đáp số: Cường: 90 viên bi; Dũng: 60 viên bi.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Hôm qua là Thứ Hai nên hôm nay là Thứ Ba.

$120 : 7 = 17$ (dư 1) nên 120 ngày sau ngày hôm nay là thứ Tư.

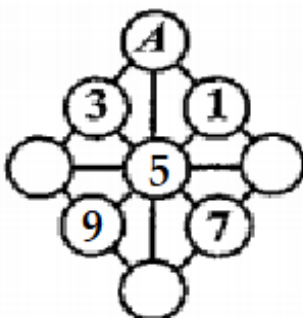
Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tổng 3 số ở mỗi đường thẳng là: $(1 + 2 + 3 + \dots + 9) : 3 = 15$

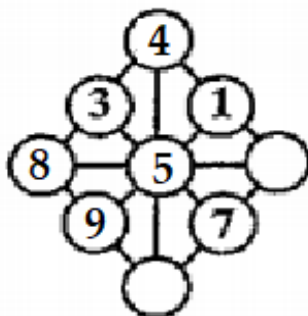
Từ đó ta tìm được số ở chính giữa là: $15 - 3 - 7 = 5$

Từ đó tiếp tục ta điền được các vị trí như sau:



Đến đây ta thấy A khác 2, vì $2 + 3 + 8 = 13 < 15$

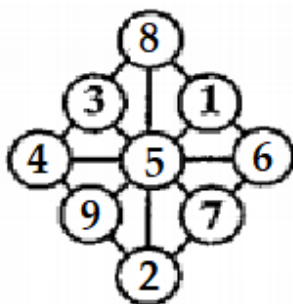
Xét A = 4, ta có cách điền sau:



Lúc này $8 + 9 > 15$, vô lý.

Tương tự, cho A = 6 ta cũng suy ra không có cách điền thỏa mãn.

Với A = 8, ta có cách điền thỏa mãn như sau:



Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta đếm các hình vuông có 1 ô vuông nhỏ: $5 \times 5 = 25$ hình

Các hình vuông có 4 (2×2) ô vuông nhỏ: $4 \times 4 = 16$ hình

Các hình vuông có 9 (3×3) ô vuông nhỏ: $3 \times 3 = 9$ hình

Các hình vuông có 16 (4×4) ô vuông nhỏ: $2 \times 2 = 4$ hình

Các hình vuông có 25 (5×5) ô vuông nhỏ: $1 \times 1 = 1$ hình

Vậy có tất cả: $25 + 16 + 9 + 4 + 1 = 55$ hình vuông.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.

Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 13

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 986.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Có 9 số có hai chữ số và tổng các chữ số bằng 9, đó là:

90; 81; 72; 63; 54; 45; 36; 27; 18.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Cách 1: Các số đối xứng có 3 chữ số là:

101; 111; 121; 131; 141; 151; 161; 171; 181; 191 có 10 số

202; 212; 222; 232; 292 có 10 số

...

909; 919; 929; 939; ...; 999 có 10 số

Vậy có tất cả $10 \times 9 = 90$ số

Cách 2: Xét số đối xứng có 3 chữ số có dạng $\overline{aba}$.

a: có 9 cách chọn (vì a khác 0)

b: có 10 cách chọn

Có $9 \times 10 = 90$ số.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

$$A = 8 \times 125 \times 20 \times (25 - 5)$$

$$A = 1000 \times 20 \times 20$$

$$A = 400000$$

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Cách 1. Gọi 6 số đó là a ; $a + 2$; $a + 4$; $a + 6$; $a + 8$; $a + 10$

Ta có: $a + (a + 2) + (a + 4) + (a + 6) + (a + 8) + (a + 10) = 150$

Suy ra: $a \times 6 + (2 + 4 + 6 + 8 + 10) = 150$

$$a \times 6 = 150 - 30 = 120$$

$$a = 120 : 6 = 20$$

Cách 2: Dùng phương pháp vẽ sơ đồ.

Cách 3: Số ở chính giữa của số lớn thứ ba và thứ tư là: $150 : 6 = 25$

Suy ra 6 số chẵn liên tiếp đó là: 20; 22; 24; 26; 28; 30.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 14

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy quy luật dãy số như sau:

$$1 + 0 = 1$$

$$1 + 1 = 2$$

$$2 + 2 = 4$$

$$4 + 3 = 7$$

$$7 + 4 = 11$$

$$11 + 5 = 16$$

$$16 + 6 = 22$$

$$22 + 7 = 29$$

....

Các số tiếp theo là:

$$29 + 8 = 37$$

$$37 + 9 = 46$$

$$46 + 10 = 56$$

Vậy 3 số tiếp theo là: 37; 46; 56.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Từ trang 1 đến trang 9 có 9 trang có 1 chữ số.

Từ trang 10 đến trang 30 có $30 - 9 = 21$ trang có 2 chữ số.

Vậy cần dùng số chữ số để đánh số trang cuốn truyện ngắn có 30 trang là:

$$1 \times 9 + 2 \times 21 = 51 \text{ (chữ số)}$$

Đáp số: 51 chữ số.

**Bài 3.**

Hướng dẫn giải:

Ta có một tuần có 7 ngày và $100 : 7 = 14$ (dư 2)
nên 100 ngày sau là Chủ Nhật.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Nhận xét: $1 \times 4 = 4$; $3 \times 4 = 12$; $5 \times 4 = 20 \dots$

Do đó $B = A \times 4 = 2500 \times 4 = 10000$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Số hộp bánh đã dùng để xếp thành hình kim tự tháp có 5 tầng là:

$$1 \times 4 + 2 \times 5 + 3 \times 6 + 4 \times 7 + 5 \times 8 = 100 \text{ (hộp)}$$

Đáp số: 100 hộp.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.
Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ**
tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 15

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Số hộp An có là: $1 + 1 \times 4 + 4 \times 5 = 25$ hộp.

Đáp số: 25.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Từ trang 1 đến trang 9 có 9 trang có một chữ số.

Từ trang 10 đến trang 99 có $99 - 9 = 90$ trang có hai chữ số.

Trang 100 có ba chữ số.

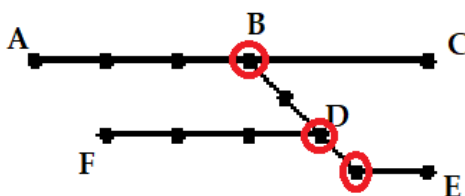
Số chữ số cần dùng là: $1 \times 9 + 2 \times 90 + 1 \times 3 = 192$ chữ số.

Đáp số: 192.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Vũ cần đi qua ít nhất 3 trạm nhiều hơn một lần. Vũ chọn cách đi như sau:



$A \rightarrow B \rightarrow C \rightarrow B \rightarrow D \rightarrow E \rightarrow D \rightarrow F$.

Các trạm có khoanh đỏ là các trạm đi qua 2 lần. Đáp số: 3 trạm.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Ta có $10 : 5 = 2$ nên tuần trước chú thỏ đã ăn cà rốt trong 2 ngày và 5 ngày còn lại ăn rau.

Tuần trước chú thỏ ăn số bó rau là: $2 \times 5 = 10$ (bó rau)

Đáp số: 10 bó rau.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Ta có } T - 6 = 2 \rightarrow T = 8$$

$$1S - 9 = 2 \rightarrow S = 1$$

$$12 - (R + 1) = 2 \rightarrow R = 9$$

$$Q - (3 + 1) = 2 \rightarrow Q = 6$$

$$7 - P = 2 \rightarrow P = 5.$$

$$\text{Vậy } P + Q + R + S + T = 5 + 6 + 9 + 1 + 8 = 29.$$

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:

Sara có thể đổi được nhiều nhất số viên bi đỏ là: $16 : 3 = 5$ (dư 1)

Do 2 viên bi đỏ đổi lấy 5 viên bi vàng nên số có thể đổi được nhiều nhất số viên bi vàng là: $2 \times 5 = 10$ (viên bi vàng)

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 16****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đáp án: D.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Vì tháng có 3 ngày thứ Ba là ngày chẵn nên các ngày thứ Ba đó phải rơi vào:

2; 9; 16; 23; 30

Do đó, 30/03 là thứ Ba. 31/03 là thứ Tư.

01/04: thứ Năm

08/04: thứ Năm

→ 10/04: Thứ Bảy.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Hình thứ 9 có: $1 + 2 + 3 + \dots + 9 = 45$ hình tròn.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Từ 10 đến 99 có 90 số có hai chữ số.

Các số bỏ qua không viết là:

13; 23; 33; 43; 53; 63; 73; 83; 93 → 9 số

30; 31; 32; 33; 34; 35; 36; 37; 38; 39 → 10 số

Vì số 33 được tính 2 lần nên ta có số các số bỏ qua không viết là:

$9 + 10 - 1 = 18$ số

Vậy thầy Hiếu (đẹp zai) đã viết: $90 - 18 = 72$ số.

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Tổng bạn An và thầy Hiếu mua 3 chai nước và 3 que kem hết:

$$35 + 40 = 75 \text{ nghìn.}$$

Suy ra Bình mua 1 chai nước và 1 que kem hết: $75 : 3 = 25$ nghìn.

Chú ý: Từ đây ta cũng tính được giá tiền của một chai nước, giá tiền của 1 que kem. (Các em học sinh thử tự tìm cách tính nhé!).

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 17

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp số: B

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Hình 1 có: 6 que diêm

Hình 2 có: $6 \times 2 = 12$ que diêm

Hình 3 có: $6 \times 3 = 18$ que diêm.

...

Hình 10 có: $6 \times 10 = 60$ que diêm

Đáp số: 60 que.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Lấy dòng 2, trừ đi dòng 1, ta có một hình tròn và một hình tam giác bằng: $31 - 18 = 13$

Khi đó một hình tròn bằng: $18 - 13 = 5$

Một hình tam giác bằng: $13 - 5 = 8$.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $5 = 0 + 0 + 5 = 0 + 1 + 4 = 0 + 2 + 3 = 1 + 1 + 3 = 1 + 2 + 2$

Các số tự nhiên có 3 chữ số mà tổng các chữ số bằng 5 có thể lập được là:

500;

104; 140; 401; 410;



203; 230; 302; 320;

113; 131; 311;

122; 212; 221

Có tất cả: $1 + 4 + 4 + 3 + 3 = 15$ số.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Em út nhận được nhiều kẹo nhất khi hai người anh nhận được ít kẹo nhất. Vì số kẹo mỗi người nhận được là khác nhau nên em út nhận được nhiều nhất là:

$$12 - (1 + 2) = 9 \text{ cái kẹo}$$

Đáp số: 9 cái kẹo.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 18****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Cách 1: Liệt kê tất cả các cách có 6 cách

Cách 2:

Ta có ở vị trí thứ nhất, ta có 3 lựa chọn lọ hoa để đặt vào.

Tiếp theo đến vị trí thứ 2, ta còn 2 lựa chọn lọ hoa để đặt vào

Cuối cùng, còn 1 vị trí và ta chỉ cần đặt 1 lọ hoa còn lại.

Vậy có tất cả $3 \times 2 \times 1 = 6$ cách xếp.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta coi 3 vị trí trên băng ghế là vị trí 1, 2, 3.

Vị trí 1: có 3 cách chọn bạn ngồi vào.

Vị trí 2: có 2 cách chọn bạn ngồi vào

Vị trí 3: có 1 cách chọn bạn ngồi vào.

Vậy có $3 \times 2 \times 1 = 6$ cách.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Có $4 \times 3 \times 2 \times 1 = 24$ (cách).

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Vì số tạo thành là số chẵn nên ta có hàng đơn vị có 1 cách chọn (chữ số 2)

Hàng nghìn có: 3 cách chọn

Hàng trăm có: 2 cách chọn



Hàng chục có: 1 cách chọn

Vậy ta có $1 \times 3 \times 2 \times 1 = 6$ cách.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Để chọn 1 cái bánh pizza ta phải đưa ra các quyết định về việc chọn nhân bánh, chọn đế bánh và kích cỡ bánh.

Nhân bánh: 2 cách chọn

Với mỗi cách chọn nhân bánh, thì đế bánh: 2 cách chọn

Với mỗi cách chọn nhân bánh và đế bánh thì kích cỡ bánh sẽ có 4 cách chọn

Vậy có tất cả $2 \times 2 \times 4 = 16$ cách.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 19

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy 3 số ở 3 tấm thẻ bài là: 3; 5; 7.

Do đó số ở mặt còn lại của tấm thẻ bài có dấu “+” là số 5.

Đáp số: số 5.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Tổng số hộp bút chì là: $4 + 1 + 2 + 6 = 13$ (hộp)

Mỗi hộp bút có: $78 : 13 = 6$ (bút)

Danny có số cây bút chì là: $6 \times 6 = 36$ (bút)

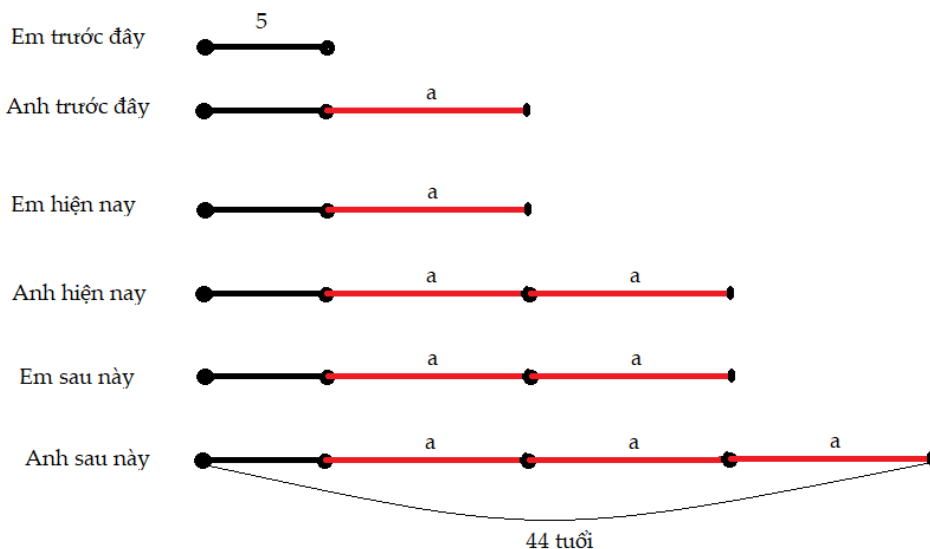
Đáp số: 36 bút chì.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Từ khi anh bằng tuổi em bây giờ đến bây giờ là a năm. a chính là hiệu tuổi của anh và em.

Từ bây giờ đến khi em bằng tuổi anh bây giờ cũng là a năm.





Hiệu số tuổi của anh và em là:

$$(44 - 5) : 3 = 13 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi Kyle hiện nay là: $5 + 13 = 18$ (tuổi)

Tuổi của Tyler hiện nay là: $18 + 13 = 31$ (tuổi).

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Vì Lucas không phải là người chạy nhanh nhất và cũng không phải là người chạy chậm nhất nên Lucas về đích thứ 2 hoặc thứ 3.

Richard chạy chậm hơn Lucas nên Richard về thứ 3 hoặc thứ 4. Jonathan lại chạy nhanh hơn Dora nên Jonathan phải về đích thứ nhất.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Để cưa khúc gỗ thành 5 đoạn cần $5 - 1 = 4$ lần cưa.

Mỗi lần cưa hết: $20 : 4 = 5$ (phút)

Để cưa khúc gỗ thành 10 đoạn cần $10 - 1 = 9$ lần cưa và hết $5 \times 9 = 45$ phút.

Đáp số: 45 phút.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 20****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Đây là dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu.

$$\text{Số lớn là: } (110 + 56) : 2 = 83$$

$$\text{Số bé là: } 110 - 83 = 27$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Sau khi cho Nam 7 con tem thì số tem còn lại của Việt là:

$$(89 + 5) : 2 = 47 \text{ (con tem)}$$

Số tem của Việt lúc đầu là:

$$47 + 7 = 54 \text{ (con tem)}$$

Số tem của Nam là:

$$89 - 54 = 35 \text{ (con tem)}$$

Đáp số: Việt: 54 con tem, Nam: 35 con tem.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Khi hai thùng có lượng dầu bằng nhau thì mỗi thùng có:

$$82 : 2 = 41 \text{ (lít)}$$

Thùng thứ nhất lúc đầu có số lít dầu là:

$$41 + 7 = 48 \text{ (lít)}$$

Thùng thứ hai lúc đầu có số lít dầu là:

$$41 - 7 = 34 \text{ (lít)}$$

Đáp số: Thùng thứ nhất có 48 lít dầu; thùng thứ hai có 34 lít dầu.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Vì tổng 2 số là 586 và thêm chữ số 4 vào bên trái số bé ta được số lớn nên hai số đó có một số có 2 chữ số và một số có 3 chữ số. Hiệu giữa hai số này là 400.

Số lớn là: $(586 + 400) : 2 = 493$

Số bé là: $493 - 400 = 93$

Đáp số: 93 và 493

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có sơ đồ như sau:

Số thứ hai: |-----|

Số thứ nhất: |-----|---15---|

Số thứ ba: |-----|---15---|---28---|

Từ đó ta có 3 lần số thứ hai là:

$$571 - 15 - (15 + 28) = 513$$

Số thứ hai là: $513 : 3 = 171$

Số thứ nhất là: $171 + 15 = 186$

Số thứ ba là: $186 + 28 = 214$.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:

Coi tháng sinh của bạn mới là a và có số tuổi là b.

Phép tính người bạn nhập vào máy là:

$$(a \times 10 + 20) \times 10 + 165 + b$$

$$= a \times 100 + 200 + 165 + b$$

$$= a \times 100 + 365 + b$$

Sau đó bạn lấy kết quả tính được trừ đi 365 sẽ được $a \times 100 + b$

Khi đó chữ số ở hàng nghìn và hàng trăm sẽ là kết quả tháng sinh của bạn.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 21****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Ta có: $3 \odot 2 = 3 + 4 = 7$

$7 \odot 4 = 7 + 8 + 9 + 10 = 34$

Vậy $(3 \odot 2) \odot 4 = 34$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy sau mỗi bước quả bóng sẽ đổi trạng thái ở cọc số lẻ hay cọc số chẵn. Ví dụ: lúc đầu bóng ở cọc số 3 (là số lẻ), sau 1 bước bóng chuyển sang cọc số 2 hoặc số 4 (là số chẵn), và ngược lại, bóng sẽ từ cọc số chẵn chuyển sang cọc số lẻ.

Lúc đầu bóng ở số 3 nên sau 2016 bước bóng vẫn ở cọc có số lẻ (số 1 hoặc 3). Do đó đáp án là D. Bóng không thể ở cọc số 2 hay số 4 được.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Từ hình đầu tiên suy ra 1 hình tròn bằng 2 hình vuông. Thay vào hình thứ hai ta có 1 hình tròn bằng 3 hình tam giác.

Đáp số: 3 hình tam giác.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 2 hình vuông.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 9 quả dâu.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 22****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Ta thấy sau khi trồng 4 cây ở 4 góc thì còn lại $48 - 4 = 44$ cây.

Mỗi cạnh được trồng thêm: $44 : 4 = 11$ (cây)

Vậy số cây trồng trên mỗi cạnh của công viên là: $11 + 2 = 13$ (cây)

Đáp số: 13 cây.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Tổng số tuổi hiện nay của 3 bố con là:

$$45 + 3 + 3 + 3 = 54 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi Minh hiện nay là: $6 + 3 = 9$ (tuổi)

Vậy tuổi của bố hiện nay là:

$$54 - 9 - 6 = 39 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 39 tuổi.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Sau khi cho mỗi bạn có số viên bi là:

$$90 : 3 = 30 \text{ (viên bi)}$$

Lúc đầu An có số viên bi là:

$$30 + 12 - 5 = 37 \text{ (viên bi)}$$

Đáp số: 37 viên bi.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Ta thấy quy luật sắp xếp như sau:



$A \rightarrow B \rightarrow C \rightarrow D \rightarrow E \rightarrow F \rightarrow G \rightarrow G \rightarrow F \rightarrow E \rightarrow D \rightarrow C \rightarrow B \rightarrow A$

Cứ 14 số lặp lại 1 lần.

$2023 : 14 = 144 (\text{dư } 7) \rightarrow \text{Số } 2023 \text{ thuộc cột } G.$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Ta có $28 = 4 \times 7$; $21 = 3 \times 7$; $36 = 4 \times 9$

Do đó các cạnh của hình tô đậm là 3 và 9 $\rightarrow$ chu vi hình tô đậm là: $(3 + 9) \times 2 = 24$ (cm)

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 23

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Độ dài đoạn thứ nhất là:

$$28 : (3 + 1) \times 3 = 21 \text{ (m)}$$

Độ dài đoạn thứ hai là:

$$28 - 21 = 7 \text{ (m)}$$

Đáp số: Đoạn thứ nhất: 21 m; đoạn thứ hai: 7 m.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Bạn Bình có số quyển vở là:

$$12 : (4 - 1) \times 1 = 4 \text{ (quyển)}$$

Bạn An có số quyển vở là:

$$12 + 4 = 16 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: An có: 16 quyển; Bình có: 4 quyển.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Hiện tại bố hơn tổng số tuổi của hai chị em là: $42 - 12 - 7 = 23$ tuổi.

Mỗi năm thì hai chị em tăng thêm tổng số là 2 tuổi, còn bố tăng thêm 1 tuổi.

Vậy sau $23 : (2 - 1) = 23$ năm thì tuổi bố bằng tổng số tuổi của hai chị em.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Mẹ luôn hơn con 24 tuổi.

Sau 3 năm nữa, mẹ vẫn hơn con 24 tuổi.



Tuổi mẹ khi đó là: $24 : (3 - 1) \times 3 = 36$ tuổi

Tuổi mẹ hiện nay là: $36 - 3 = 33$ tuổi.

Tuổi con hiện nay là: $33 - 24 = 9$ tuổi.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Coi tuổi bé An là 1 phần thì tuổi bố là 8 phần, tuổi mẹ là 7 phần.

Khi đó 1 phần chính là 4 tuổi. Vậy bé An 4 tuổi và sang năm bé An 5 tuổi.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 24****Bài 1**

Hướng dẫn giải:

Đáp án: B.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Mỗi cạnh của hình vuông nhỏ có độ dài là: 2 cm.

Chu vi của hình trên là: $30 \times 2 = 60$ cm.

Bài 3

Hướng dẫn giải:

Đáp án: A.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: $1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 = 28$ ô vuông bôi xám.

Bài 5.

Hướng dẫn giải

$4 \odot 5 = 4 + 44 + 444 + 4444 + 44444 = 49380$.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 25****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Để mua ít hộp cam nhất thì bạn ấy cần mua nhiều nhất các hộp đựng 10 quả.

Nếu mua 4 hộp 10 quả, không thỏa mãn vì còn 8 quả cần mua.

Nếu mua 3 hộp 10 quả, ta có $10 \times 3 + 9 \times 2 = 48$ nên có thể mua được với 5 hộp, trong đó có 3 hộp 10 quả và 2 hộp 9 quả.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: B.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Các thời điểm đồng hồ hiển thị 4 chữ số giống hệt nhau là: 00:00; 11:11; 22:22.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 7 cách.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Để mua được giá rẻ nhất thì trong nhóm phải có 1 gia đình (2 người lớn và 2 trẻ em) và dư ra 2 người lớn.

Vậy số tiền cần ít nhất là: $140 + 55 \times 2 = 250$ đô la.

**Bài toán thử thách:**

Hướng dẫn giải:

Khoảng thời gian dài nhất mà Anton có thể ngắm nhìn con số 5 mà không bị gián đoạn là từ 5:00 đến 05:59 (xuất hiện liên tục 60 phút) hoặc từ 15:00 đến 15:59 (xuất hiện liên tục 60 phút). Vậy thời gian dài nhất mà Anton có thể nhìn thấy số 5 liên tục là 60 phút.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



**ĐÁP ÁN TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 26****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

$$\text{Táo} = 16 : 4 = 4;$$

$$\text{Chuối} = (12 - 4 \times 2) : 2 = 2;$$

$$\text{Lê} = 11 - 4 \times 2 - 2 = 1;$$

$$\text{Cam} = 12 - 4 \times 2 - 1 = 3.$$

$$\text{Vậy táo + cam} = 4 + 3 = 7.$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

$$\text{a) } (9999 + 1) + (99 + 1) = 10\,000 + 100 = 10\,100.$$

$$\text{b) } (9998 + 2) + (998 + 2) = 10\,000 + 1\,000 = 11\,000.$$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta có $1 + 2 + 3 + 4 + 5 = 15$ nên trong căn phòng đó có 6 người.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Cụm từ KYTHITOANMMOC gồm 13 chữ cái

Ta có $2023 : 13 = 155$ dư 8 nên chữ cái thứ 2023 là A.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

$$\text{Ta có } C + C + C = C \text{ (nhớ 1) suy ra } C = 5$$

$$B + B + B + 1 = C \text{ suy ra } B = 8 \text{ (nhớ 2)}$$

$$A + A + A + 2 = C \text{ suy ra } A = 1$$

$$\text{Vậy } B = 8.$$



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 27

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: Hình vuông B.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Đáp án B.

Cần chú ý rằng khi ta càng thắt nhiều nút sẽ làm cho sợi dây của ta càng ngắn lại.

Bài 3

Hướng dẫn giải:

Đáp án D.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tích của 6 số lẻ liên tiếp sẽ có một thừa số có tận cùng là chữ số 5 nên hàng đơn vị của tích đó là 5.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Gọi số cần tìm là $\overline{ab}$. Số mới là $\overline{ab5}$.

Theo đề bài ta có:

$$\overline{ab5} - \overline{ab} = 689$$

$$100 \times a + 10 \times b + 5 - 10 \times a - b = 689$$

$$90 \times a + 9 \times b = 684$$

$$10 \times a + b = 76$$

$$b = 76 - 10 \times a$$

Từ đó suy ra $a = 7$ và $b = 6$.

Vậy số đó là 76.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 28

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có các cách chia sau:

	Bạn thứ nhất	Bạn thứ hai
Cách 1	1	3
Cách 2	2	2
Cách 3	3	1

Vậy có 3 cách chia.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Ta có các cách chia sau:

	Bạn thứ nhất	Bạn thứ hai	Bạn thứ ba
Cách 1	1	1	2
Cách 2	1	2	1
Cách 3	2	1	1

Vậy có 3 cách chia.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $5 = 1 + 1 + 3 = 1 + 3 + 1 = 2 + 1 + 2 = 2 + 2 + 1 = 3 + 1 + 1$

Vậy có tất cả 5 cách chia.

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Trong 5 bạn đó sẽ có 5 cách chọn 1 bạn bất kì để đi hát.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Trong 5 bạn ta có 5 cách chọn 1 bạn làm nhóm trưởng.

Sau khi tìm được 1 bạn nhóm trưởng thì còn lại 4 bạn. Do đó, ta có 4 cách chọn một bạn làm nhóm phó. Vậy ta có $5 \times 4 = 20$ cách chọn.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 29

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Nhận xét: Mỗi số hạng của B đều gấp đôi mỗi số hạng của A

Do đó giá trị của B sẽ gấp đôi giá trị của A và bằng $210 \times 2 = 420$

Đáp số: 420.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

$$3 \odot 7 = 3 \times 7 + 3 = 24.$$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Quy luật: Hình sau sẽ nhiều hơn hình trước 2 viên bi.

Như vậy hình lớn nhất có thể ghép được là hình thứ 8.

Bài 4.

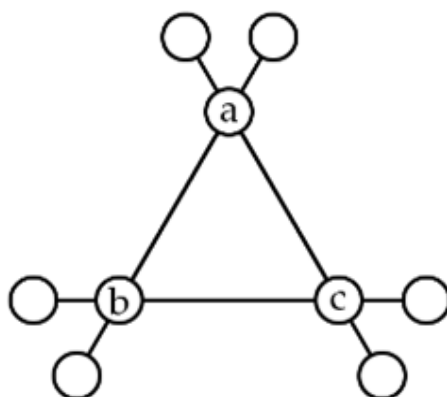
Hướng dẫn giải:

a) Số que diêm cần là: $1 + 2 \times 10 = 21$ que diêm.

b) Theo cách như trên có thể tạo: $(101 - 1) : 2 = 50$ hình tam giác.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

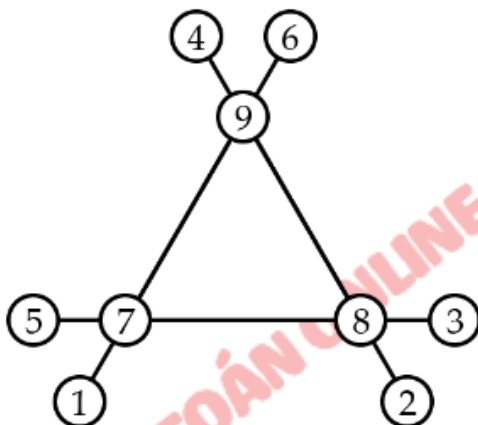




Tổng 4 số trên vòng tròn thẳng hàng bằng 23 nên tổng các số trên cả 3 đường thẳng là $23 \times 3 = 69$ và các số giao nhau giữa các hàng (giả sử là a, b, c) được tính 2 lần.

Do đó $1+2+\dots+9+a+b+c=45+a+b+c$ mà tổng này bằng 69 nên $45+a+b+c=69$ hay $a+b+c=24=9+8+7$.

Ta có: $23=9+8+4+2=9+7+6+1=8+7+5+3$ nên ta có thể điền như sau:



GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 30****Bài 1.***Hướng dẫn giải:*

$$A = 121 \times 56 + 121 \times 47 - 121 \times 3$$

$$A = 121 \times (56 + 47 - 3)$$

$$A = 121 \times 100 = 12100.$$

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

$$3K = 3 + 9 + 27 + 81 + \dots + 2187$$

$$3K - K = 3 + 9 + 27 + 81 + \dots + 2187 - 1 - 3 - 9 - 27 - \dots - 729$$

$$2K = 2187 - 1$$

$$2K = 2186$$

$$K = 2186 : 2$$

$$K = 1093.$$

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Do $P + 8$ có tận cùng là 5 nên $P = 7$ (nhớ 1)

Lại có $N + N + 1$ có tận cùng là 1 nên $N = 0$ hoặc $N = 5$.

Nhưng N chẵn nên N là 0.

Mà $M + 7 = 10$ nên $M = 3$.

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*

Ta có $2 \times 4 \times 6 \times 8 \times \dots \times 2026$ có chữ số tận cùng là 0 vì trong tích có các thừa số 10;



$1 \times 3 \times 5 \times \dots \times 2025$ có chữ số tận cùng là 5 vì trong tích có thừa số 5;

Do đó chữ số tận cùng của A là 5.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Số mũi tên trong hình tạo thành dãy số: 3; 6; 10; 15;

Quy luật:

$$3 + 3 = 6$$

$$6 + 4 = 10$$

$$10 + 5 = 15$$

$$15 + 6 = 21$$

Vậy có 21 hình mũi tên trong nhóm thứ 5.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:

$$11 : 2 = 5 \text{ (dư 1)}$$

Vậy ta có thể ngồi được 6 người.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 31

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Quy luật:

Hình 1 có: 0 ô đen

Hình 2 có: $0 + 1 = 1$ ô đen

Hình 3 có: $0 + 1 + 2 = 3$ ô đen

Hình 4 có: $0 + 1 + 2 + 3 = 6$ ô đen.

...

Tổng số ô đen trong hình thứ 30 là:

$$0 + 1 + 2 + 3 + \dots + 28 + 29 = (29 + 0) \times 30 : 2 = 435 \text{ (ô)}.$$

Đáp số: 435 ô đen.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Quy luật:

Hình 1: $1 \times 2 = 2$ ô

Hình 2: $2 \times (2 + 1) = 2 \times 3 = 6$ ô

Hình 3: $3 \times (3 + 1) = 3 \times 4 = 12$ ô

...

Hình 99: $99 \times (99 + 1) = 99 \times 100 = 9900$ ô vuông.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta đếm được 24 cách.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Quy luật: Số hiện ra sẽ bằng ba lần số nhập vào và cộng thêm một đơn vị.

Do đó số cần tìm là: $6 \times 3 + 1 = 19$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Trận thắng 3 điểm, trận hòa 2 điểm (vì mỗi đội được 1 điểm)

Số trận thắng – thua gấp đôi số trận hòa.

Tỷ số điểm của trận thắng – thua và hòa là $(3 \times 2) : (2 \times 1) = 3$

Nếu số điểm cho trận hòa là 1 phần thì số điểm cho trận thắng – thua là 3 phần.

Tổng số điểm sẽ ứng với 4 phần.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 32

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Tổng của tử số và mẫu số là: $21 \times 2 = 42$.

Tử số của phân số là: $(42 - 4) : 2 = 19$.

Mẫu số của phân số là: $42 - 19 = 23$.

Phân số cần tìm là: $\frac{19}{23}$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Thay $a = 2$, $b = 3$ được $(2 \otimes 3) = 2 \times 2 + 3 \times 2 - 5 = 5$

Ta có: $(2 \otimes 3) \otimes 4 = 5 \otimes 4$.

Thay $a = 5$ và $b = 4$ được $5 \otimes 4 = 5 \times 2 + 4 \times 2 - 5 = 13$.

Đáp án: 13.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Vì $\overline{\dots}5 \times \text{số lẻ} = \overline{\dots}5$ nên tích trên có tận cùng là 5.

Đáp án: 5.

Bài 4.

Hướng dẫn giải

$$A = 8 \times 427 \times 3 + 6 \times 573 \times 4$$

$$A = 24 \times 427 + 24 \times 673$$

$$A = 24 \times (427 + 673)$$

$$A = 24 \times 1100$$

$$A = 26400$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải



Lần 1: Ấn nút mặt cười thứ 2 khi đó thành 😊 😞 😊 😊

Lần 2: Ấn nút mặt cười thứ 3 khi đó thành 😊 😊 😞 😞

Lần 3: Ấn nút mặt cười thứ 4 khi đó ta có 4 mặt đều cười.

Đáp số: Ít nhất 3 lần.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



TRƯỜNG TOÁN ONLINE MATHX



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 33

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Tất cả các hình trên đều gấp được thành 1 hình hộp chữ nhật.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Hình 1 gồm $5 \times 5 \times 4 - 3 \times 3 \times 4 = 64$ (hình lập phương)

Hình 2 gồm $5 \times 5 + 2 \times 3 \times 3 + 3 = 46$ (hình lập phương)

Số hình lập phương không được dùng là: $64 - 46 = 18$ (hình lập phương)

Đáp số: 18 hình lập phương.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $385 = 5 \times 77 = 35 \times 11 = 55 \times 7 = 385 \times 1$

Do đó ta có 4 cách sắp xếp thỏa mãn đề bài.

Bài 4.

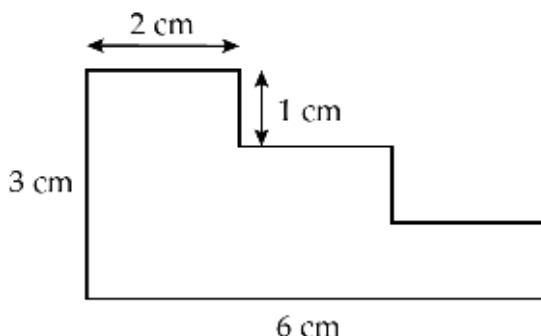
Hướng dẫn giải:

Xét hình đầu tiên: chu vi là 6, hình cuối cùng chu vi là 6, các hình ở giữa góp vào chu vi là 4 cm.

Do đó chu vi hình nhận được là: $6 + (50 - 2) \times 4 + 6 = 204$ cm.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:



Chu vi của hình vẽ trên là: $3 + 6 + 1 \times 3 + 2 \times 3 = 18$ cm.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 34****Bài 1.***Hướng dẫn giải:*

Theo bài ra ta có nếu giảm chiều dài 8 m và giảm chiều rộng 5 m thì hai cạnh có độ dài bằng nhau.

Suy ra chiều dài hơn chiều rộng 3 (m).

Nửa chu vi hình chữ nhật là $82 : 2 = 41$ (m)

Chiều dài sân phơi là $(41 + 3) : 2 = 22$ (m)

Chiều rộng sân phơi là $41 - 22 = 19$ (m)

Diện tích sân phơi là $19 \times 22 = 418$ (m²)

Đáp số: 418 m²

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Tổng số sách là: $4 + 6 + 2 + 7 + 1 = 20$ (quyển)

Để có thể làm các chồng sách bằng nhau, mỗi chồng có $20 : 5 = 4$ (quyển)

Cần di chuyển ít nhất 3 lần.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Chu vi hình trên là: $3 + 6 + 3 = 12$ (cm).

Bài 4.*Hướng dẫn giải:*

a) Ta có: $1 + 2 + 3 + \dots + 50 = 1275$



Ta thấy 1275 không chia hết cho 4 suy ra không thể là chu vi của hình vuông nên các que diêm trên không thể xếp được thành hình vuông.

b) Ta thấy chu vi một hình chữ nhật gấp đôi tổng chiều dài chiều rộng.

Mà 1275 không chia hết cho 2.

Do đó các que diêm trên không thể xếp được thành hình chữ nhật.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Có thể đi đến điểm C.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 35

Bài 1.*Hướng dẫn giải:*

Ta có: $\frac{4}{16} = \frac{1}{4}$. Các phân số có tử số và mẫu số là số có hai chữ số

và bằng phân số $\frac{1}{4}$ là: $\frac{10}{40}; \frac{11}{44}; \frac{12}{48}; \dots; \frac{24}{96}$

Có số phân số là: $(24 - 10) : 1 + 1 = 15$ (phân số)

Đáp số: 15 phân số.

Bài 2.*Hướng dẫn giải:*

Số khoảng cách là: $16 - 1 = 15$ khoảng cách

Vì mỗi khoảng cách đều có chiều dài 10 m nên đoạn đường dài số mét là:

$$15 \times 10 = 150 \text{ (m)}$$

Đáp số: 150 m.

Bài 3.*Hướng dẫn giải:*

Bình đứng thứ 22 từ dưới lên nên trước Bình có: $32 - 22 = 10$ bạn.

Do đó Bình đứng thứ $10 + 1 = 11$ từ trên xuống.

Nam đứng thứ 20 từ trên xuống.

Giữa Nam và Bình là các bạn đứng thứ 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 tính từ trên xuống.

Đáp số: 8 bạn.

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Có 8 bạn đứng giữa Hoa và Nam.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Mỗi vạch cách nhau là:

$$(62 - 27) : (8 - 1) = 5 \text{ cm.}$$

Vạch thứ 3 ở vị trí: $27 + 5 + 5 = 37 \text{ cm.}$

Vậy vị trí đánh dấu thứ ba ở vạch 37 cm.

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:

Để có một số chú lùn nói thật, cấu hình mũ phải là 3 mũ một màu, 3 mũ màu thứ hai và 1 mũ màu thứ ba. Trong trường hợp này, chỉ có những chú lùn đội 3 chiếc mũ của một màu nào đó mới nói thật (nhìn thấy 2 mũ mỗi màu còn lại). Chú lùn đội chiếc mũ màu duy nhất sẽ nói dối.

Vậy, có 4 chú lùn đã nói dối (3 chú lùn đội mũ của hai màu chiếm số lượng 3 và 1 chú lùn đội mũ màu duy nhất).

Số chú lùn nói dối là 4.

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 36****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Quy luật: Tổng các số hai phần đối nhau là 15.

Vậy ? = 4.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Tổng giá trị của các hàng cột và hàng ngang gồm các số hạng từ 1 đến 7, riêng x và 1 xuất hiện 2 lần, do đó sẽ bằng:

$$(1 + 2 + 3 + \dots + 7) + (x + 1) = 29 + x$$

Do tổng 3 số ở hàng ngang bằng tổng 3 số ở mỗi cột thẳng đứng nên $29 + x$ phải chia hết cho 3.

Do đó x có thể là 4 hoặc 7.

Đáp số: 2 cách.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Cạnh x sẽ được tô màu đỏ.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Cột đầu tiên có tổng bằng: $13 + 14 + 9 = 36$

Giá trị của x là: $36 - 14 - 10 = 12$

Vậy $x = 12$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Quy luật: Tổng giá trị số ở đỉnh và góc bên trái bằng tích của số ở giữa với góc bên phải.

Đáp án: ? = 16.

ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 37

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Diện tích của mỗi hình vuông nhỏ là: $8 : 8 = 1 \text{ cm}^2$

Vì $1 \times 1 = 1$ nên mỗi hình vuông nhỏ có độ dài cạnh là: 1 cm.

Chu vi của hình vẽ là: $18 \times 1 = 18 \text{ (cm)}$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải

Ta có: $49 = 7 \times 7$ nên độ dài cạnh của hình vuông lớn là 7 cm

Ta di chuyển 2 cạnh của hình vuông nhỏ nằm ở bên trong hình vuông lớn ra ngoài như hình vẽ:



Chu vi của phần tô màu đúng bằng chu vi của hình vuông lớn là: $7 \times 4 = 28 \text{ cm}$.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Diện tích của mỗi ô vuông nhỏ là: $320 : 20 = 16 \text{ cm}^2$

Ta có: $16 = 4 \times 4$ nên độ dài mỗi cạnh của hình vuông nhỏ là 4 cm.

Chu vi của toàn bộ hình trên là: $36 \times 4 = 144 \text{ cm}$.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Diện tích của khung tranh là: $20 \times 30 = 600 \text{ cm}^2$

Chiều dài phần hình trắng bên trong khung tranh là:

$$30 - 5 - 5 = 20 \text{ cm}$$

Chiều rộng phần hình trắng bên trong khung tranh là:

$$20 - 5 - 5 = 10 \text{ cm}$$

Diện tích phần trắng bên trong khung tranh là:

$$20 \times 10 = 200 \text{ cm}^2.$$

Diện tích viền in đậm là: $600 - 200 = 400 \text{ cm}^2$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải

Diện tích của cả tấm bìa hình chữ nhật lớn là: $60 \times 20 = 1200 \text{ cm}^2$

Diện tích của 2 hình chữ nhật bị cắt ra là: $1200 - 980 = 220 \text{ cm}^2$

Chiều cao của 2 hình chữ nhật bị cắt ra là: $220 : (12 + 8) = 11 \text{ cm}$.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 38****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

13 hình tam giác.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Có tất cả 27 hình vuông.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Cách 1: Có $(1 + 2 + 3 + 4) \times 2 + 4 = 24$ hình tam giác.

Cách 2: Tổng $8 + 7 + 4 + 3 + 1 + 1 = 24$ hình tam giác.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Có tất cả 4 cách.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Có 6 đầu mút nên có 3 sợi dây trong trong hình.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 39

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có $18 = 2 + 3 + 3 + 5 + 5$

Do đó Mai đã mua được 1 quả bóng nhỏ.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Gọi số cần tìm là $\overline{ab}$

Theo bài ra ta có:

$$10 \times a + b = 7 \times (a + b)$$

$$10 \times a + b = 7 \times a + 7 \times b$$

$$3 \times a = 6 \times b$$

$$a = 2 \times b$$

Vậy các số thỏa mãn là 21; 42; 63; 84.

Bài 3.

Hướng dẫn giải

Tổng số trên 2 lá bài của An là 7 nhưng hiệu của chúng không phải là 3 suy ra hai lá bài của An là (6; 1) hoặc (3; 4)

Châu có thể rút (1; 8); (2; 7); (3; 6); (4; 5).

Bình có thể rút (1; 2); (2; 4); (3; 6); (4; 8).

Suy ra An rút được (6; 1); Châu rút được (2; 7) và An rút được (4; 8)

Do đó 2 lá không rút là (3; 9)

Vậy tổng hai lá chưa rút là: $3 + 9 = 12$.

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải

Trong tuần bác Minh nghỉ vào Thứ Bảy và Chủ nhật, do không có 3 ngày nghỉ liên tiếp suy ra bác Minh phải đi làm Thứ Hai và Thứ Sáu.

Còn thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm bác Minh nghỉ tối đa 2 ngày.

Do đó 1 tuần có thể nghỉ tối đa 4 ngày.

Tháng 5 có 31 ngày mà 31 chia 7 bằng 4 dư 3.

Do đó ngày 31 là thứ Tư, khi đó tuần cuối bác Minh đi làm thứ Hai và nghỉ thứ Ba, thứ Tư.

Vậy tháng 5 bác Minh nghỉ tối đa: $4 \times 4 + 2 = 18$ ngày.

Đáp số: 18 ngày.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Chữ số tận cùng của thừa số 39 là số 9

Mà ta có $9 \times 9 = 81$ (số thừa số là chẵn thì tích có tận cùng là 1);

$9 \times 9 \times 9 = 729$ (số thừa số là lẻ thì tích có tận cùng là 9)

Như vậy chữ số tận cùng của A là 9.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 40

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Số cần điền vào chỗ trống là: $(220 - 22) : 22 = 9$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

$$\begin{aligned} & 55 - 11 + 44 - 22 + 33 - 33 + 22 - 44 + 11 - 55 \\ &= (55 - 55) + (44 - 44) + (33 - 33) + (22 - 22) + (11 - 11) \\ &= 0. \end{aligned}$$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

2	4	3	1
4	2	1	3
3	1	4	2
1	3	2	4

Vậy $X = 4$.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tổng của 3 số trong hình tròn đậm là: $(14 + 8 + 8) - 21 = 9$.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:



Aaron không mặc áo vàng nên một trong hai bạn Becky và Chris mặc áo vàng.

Becky nói với Chris: "Tôi thích áo trắng của cậu." nên Chris mặc áo trắng còn Becky mặc áo vàng.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:

Sau khi Việt đi thì giữa Việt và An có 1 ô.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 41

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Số mà Nam nghĩ là: $28 : 4 + 3 = 10$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Giá tiền mua 3 đồ uống là: $3 \times 2 = 6$ đô la

Giá tiền mua 2 cái xúc xích là: $14 - 6 = 8$ đô la

Giá tiền của 1 cái xúc xích là: $8 : 2 = 4$ đô la

Đáp số: 4 đô la.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Trường hợp xấu nhất Amanda lấy được 4 viên màu đỏ và 6 viên màu trắng mà chưa lấy được viên kẹo màu xanh nào, Amanda lấy thêm 2 viên bất kì nữa thì sẽ chắc chắn lấy được hai viên màu xanh.

Vậy Amanda cần lấy ra ít nhất: $4 + 6 + 2 = 12$ viên bi.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Từ 5:00 đến 4:00 có 15 giây có ít nhất một chữ số 2

Từ 3:59 đến 3:00 có 15 giây có ít nhất một chữ số 2

Từ 2:59 đến 2:00 có 60 giây có ít nhất một chữ số 2

Từ 1:59 đến 1:00 có 15 giây có ít nhất một chữ số 2

Từ 0:59 đến 0:00 có 15 giây có ít nhất một chữ số 2

Vậy có tất cả $15 + 15 + 60 + 15 + 15 = 120$ giây.

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Từ A đến B có 4 cách đi

Từ B đến C có 1 cách đi

Từ C đến D có 3 cách đi

Vậy đi từ A đến B, rồi đến C, cuối cùng đến D ta có: $4 \times 1 \times 3 = 12$ cách.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CO BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 42

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Số lớn hơn tiếp theo có tổng các chữ số bằng 3 là: 2100.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Quy luật cứ 6 chữ cái liên tiếp sẽ là một nhóm được lặp lại liên tục.

Ta có: $78 : 6 = 13$ (dư 0) nên chữ cái thứ 78 sẽ là chữ cái cuối cùng của chu kì lặp lại. Vậy chữ cái thứ 78 là chữ D.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta xét các khả năng.

Nếu ở nhà F:

Tổng quãng đường đi là:

$$5 \times 1 + 4 \times 2 + 3 \times 3 + 2 \times 4 + 1 \times 5 = 35 \text{ km.}$$

Nếu ở nhà E:

Tổng quãng đường:

$$6 \times 1 + 4 \times 1 + 3 \times 2 + 2 \times 3 + 1 \times 4 = 26 \text{ km.}$$

Nếu ở nhà D:

Tổng quãng đường là:

$$6 \times 2 + 5 \times 1 + 3 \times 1 + 2 \times 2 + 1 \times 3 = 27 \text{ km.}$$

Tương tự cho các nhà C, B, A.

Từ đó ta thấy đặt tại nhà E là tối ưu nhất.



Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Tổng 3 số ở 3 đỉnh của tam giác là:

$$(13 + 13 + 6) - (1 + 2 + 3 + 4 + 5) = 11$$

$$\text{Ta thấy: } 11 = 2 + 4 + 5 = 1 + 4 + 6 = 2 + 3 + 6$$

Mà tổng 3 số trên cạnh C là 6 nên các số được điền vào cạnh C chỉ có thể là 1; 2; 3

Như vậy các số ở đỉnh tam giác nằm trên cạnh C là 2 và 3, đỉnh tròn trên cùng là số 6.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

Theo quy luật của đề bài ta có thể điền được các số liệu từ 1 đến 16 vào ô như sau:

3	2	11	12
4	1	10	13
5	8	9	14
6	7	16	15

Tổng các số trong các ô có dấu * là: $8 + 14 = 22$.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 43

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Nhóm các số 1, 3, 2, 4 lặp lại liên tục trong dãy số trên

Ta có: $27 : 4 = 6$ (dư 3) nên số thứ 27 là số 2

$42 : 4 = 10$ (dư 2) nên số thứ 42 là số 3.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Số cần điền là: $(19 + 9) : 7 \times 5 = 20$.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Quy luật: $14 = (3 + 4) \times 2$

$18 = (5 + 4) \times 2$

$? = (9 + 5) \times 2 = 28$

Vậy số cần điền là 28.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Điểm của Bình là một số tự nhiên lớn hơn hoặc bằng 8 và nhỏ hơn hoặc bằng 10 mà Bình không được 8, 10 nên Bình được 9.

Cường cao điểm hơn Bình nên Cường được 10 điểm.

An và Dũng không bằng điểm của Bình và Cường nên hai bạn không thể được 9, 10 điểm. Mà hai bạn này có điểm lớn hơn bằng 8 nên 2 bạn này được 8 điểm.

Vậy An và Dũng được 8 điểm, Bình được 9 điểm và Cường được 10 điểm.

**Bài 5.**

Hướng dẫn giải:

Tổng hàng ngang 1: $9 + 6 + 3 + 16 = 34$

Tổng hàng ngang 2: $4 + 13 + 10 + 5 = 32$

Tổng hàng ngang 3 là: $14 + 1 + 8 + 11 = 34$

Tổng hàng ngang 4 là: $7 + 12 + 15 + 2 = 36$

Cần đổi 2 số ở hàng ngang 2 và hàng ngang 4 cho nhau.

Tổng hàng dọc 1 là: 34

Tổng hàng dọc 2 là: 32

Tổng hàng dọc 3 là: 36

Tổng hàng dọc 4 là: 34

Cần đổi 2 số ở hàng dọc 2 và hàng dọc 3 cho nhau.

Suy ra: Hai số cần đổi vị trí là 13 và 15. Tổng 2 số là: $13 + 15 = 28$.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi.

Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 44

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Ta có: $\frac{21}{35} < \frac{5 \times \square}{35} < \frac{28}{35}$

Số điền vào ô vuông là: 5

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Để $\frac{A}{B+C}$ nhỏ nhất thì A là số bé nhất và B + C lớn nhất

Từ tập hợp {3, 5, 7, 9} ta chọn ra A = 3; B = 7 và C = 9 hoặc B = 9 và C = 7

Vậy giá trị nhỏ nhất thu được là $\frac{3}{16}$.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Số học sinh nam của lớp 4A là: $40 \times \frac{2}{5} = 16$ (học sinh)

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

25 khay cần số pound cà rốt là: $25 \times \frac{2}{5} = 10$ (pound)

Vera cần mua số túi cà rốt là: $10 : 2 = 5$ (túi)

Đáp số: 5 túi.



Bài 5.

Hướng dẫn giải

$$A = \frac{2-1}{1 \times 2} + \frac{3-2}{2 \times 3} + \frac{4-3}{3 \times 4} + \frac{5-4}{4 \times 5} + \dots + \frac{100-99}{99 \times 100}$$

$$A = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{99} - \frac{1}{100}$$

$$A = 1 - \frac{1}{100}$$

$$A = \frac{99}{100}$$

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 45

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

a) Phân số biểu diễn số lượng sơn trắng trong sắc thái:

$$\text{Xám bạc là: } \frac{5}{3}$$

$$\text{Xám đá là: } \frac{8}{2}$$

b) Vì $\frac{5}{3} < \frac{8}{2}$ nên xám đá nhạt hơn.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Còn thiếu 4 phần.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Gọi số người đứng trước An là 1 phần thì số người đứng sau An là 3 phần

Tổng số người đứng trước và sau An là 4 phần

Mà tổng số người đứng trước và sau An là $45 - 1 = 44$ người

Do đó 1 phần ứng với $44 : 4 = 11$ người

Suy ra số người đứng trước An là 11 người

Vậy An đứng thứ 12 từ trên xuống.

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Diện tích hình vuông là: $24 \times 24 = 576 \text{ (cm}^2\text{)}$



Diện tích hình chữ nhật bé là: $576 : 9 \times 4 = 256 \text{ (cm}^2\text{)}$

Diện tích hình chữ nhật lớn là: $576 : 9 \times 5 = 320 \text{ (cm}^2\text{)}$

Đáp số: 256 cm^2 và 320 cm^2 .

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

$2024 = 0 + 2024 = 1 + 2023 = 2 + 2022 = \dots = 1011 + 1013$.

Phân số bé hơn 1 là phân số có tử số nhỏ hơn mẫu số mà tổng tử số và mẫu số là 2024.

Suy ra tử số của các phân số cần tìm là 0; 1; ...; 1011.

Vậy có tất cả 1012 phân số thỏa mãn yêu cầu đề bài.

Bài toán thử thách:

Hướng dẫn giải:

Bạn có 2 tấm thảm bay. Mỗi tấm bay đổi được 2 mũ tàng hình.

Vậy 2 tấm thảm bay đổi được $2 \times 2 = 4$ mũ tàng hình.

Bạn có 4 mũ tàng hình. Mỗi mũ tàng hình đổi được 3 ống ma thuật.

Vậy 4 mũ tàng hình đổi được $4 \times 3 = 12$ ống ma thuật.

Bạn có 12 ống ma thuật. Mỗi 2 ống ma thuật đổi được 1 cây dừa phép.

Vậy, từ hai tấm thảm bay, bạn có thể đổi được 6 cây dừa phép.



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 46

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

$$\frac{12}{20} = \frac{3}{5} = \frac{9}{15} = \frac{x}{15}$$

Vậy $x = 9$.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

$$\begin{aligned} \frac{3}{4} \times \frac{8}{9} \times \frac{15}{16} \times \frac{24}{25} \times \dots \times \frac{899}{900} &= \frac{1 \times 3}{2 \times 2} \times \frac{2 \times 4}{3 \times 3} \times \frac{3 \times 5}{4 \times 4} \times \frac{4 \times 6}{5 \times 5} \times \dots \times \frac{29 \times 31}{30 \times 30} \\ &= \frac{1}{2} \times \frac{31}{30} = \frac{31}{60} \end{aligned}$$

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Số thứ nhất bằng tổng của số thứ hai và số thứ ba nên số thứ nhất bằng một nửa của 150 và bằng: $150 : 2 = 75$.

Tổng số thứ hai và số thứ ba là 75.

Số thứ hai bằng $\frac{1}{4}$ số thứ ba nên số thứ hai sẽ bằng $\frac{1}{5}$ tổng hai số.

Số thứ hai bằng: $75 : 5 \times 1 = 15$.

Số thứ ba bằng: $75 - 15 = 60$.

Vậy ba số cần tìm lần lượt là: 75, 15 và 60.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:



Bà Allen đã tiêu số phần tiền để mua xăng là: $\left(1 - \frac{3}{5}\right) \times \frac{3}{5} = \frac{6}{25}$

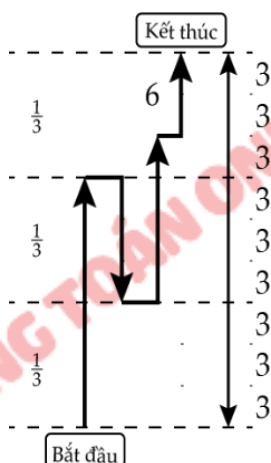
8 đô la chiếm số phần là: $1 - \frac{3}{5} - \frac{6}{25} = \frac{4}{25}$

Bà Allen có số tiền là: $8 : \frac{4}{25} = 50$ (đô la)

Đáp số: 50 đô la.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:



Larry leo chính xác $\frac{2}{3}$ số bậc thang. [mũi tên thứ nhất trong hình]

Sau đó, anh ta đi xuống chính xác $\frac{1}{2}$ số bậc thang mà anh ta vừa leo:

$$\frac{1}{2} \times \frac{2}{3} = \frac{1}{3} \text{ [mũi tên thứ hai trong hình]}$$

Từ vị trí đó, anh ta leo lên chính xác $\frac{2}{3}$ số bậc thang phía trên anh ta:



$$\frac{2}{3} \times \frac{2}{3} = \frac{4}{9} \text{ [mũi tên thứ ba trong hình]}$$

Từ đó, anh ta leo lên 6 bậc thang để lên đến đỉnh. 6 bậc thang đó bằng $\frac{2}{9}$ của cầu thang.

Vậy, $\frac{1}{9}$ của cầu thang bằng 3 bậc và toàn bộ cầu thang là: 27 bậc.

Có 27 bậc thang trong cầu thang.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 47

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 32 khối.

$$5 \times 4 + 3 \times 4 = 32.$$

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Năm 2017 = Số tem năm 2019 – Số tem năm 2018 = $96 - 60 = 36$
(con tem)

Năm 2016 = Số tem năm 2018 – Số tem năm 2017 = $60 - 36 = 24$
(con tem)

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

$$ab - a - b = 36$$

$$10 \times a + b - a - b = 36$$

$$9 \times a = 36$$

$$a = 4$$

Bài 4.

Hướng dẫn giải

Ta có tích $10 \times 20 \times 30 \times 40 \times 50 \times 60 \times 70 \times 80 \times 90 \times 100$ có 10 chữ số 0 tận cùng.

Tích của 50 và một số chẵn tận cùng bằng 2 chữ số 0;

Tích 25×4 tận cùng bằng 2 chữ số 0;

Tích 75×36 tận cùng bằng 2 chữ số 0;



Mỗi số 5; 15; 35; 45; 55; 65; 85; 95 nhân với 1 số chẵn (ngoài những số đã lấy ở trên) cho một số có tận cùng bằng 1 chữ số 0.

Ngoài ra, không còn có hai thừa số nào cho tích tận cùng bằng 0

Suy ra có $10 + 2 + 2 + 2 + 1 + 1 + 1 + 1 + 1 + 1 + 1 + 1 = 24$ chữ số 0

Vậy A có 24 chữ số 0.

Bài 5. Hướng dẫn giải:

Đáp án A.

Độ dài đường gấp khúc gấp 3 lần độ dài AB.

Độ dài đoạn gấp khúc là: $24 \times 3 = 72$ (cm)

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ CƠ BẢN đến NÂNG CAO phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019



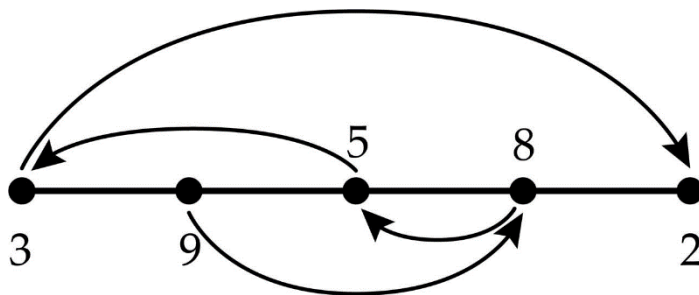


ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 48

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Các số được sắp xếp từ trái sang phải lần lượt theo thứ tự sau:
3; 9; 5; 8; 2.



Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Vì tháng có 3 ngày thứ Ba là ngày chẵn nên các ngày thứ Ba đó phải rơi vào:

2; 9; 16; 23; 30

Do đó, 30/03 là thứ Ba. 31/03 là thứ Tư.

01/04: thứ Năm

08/04: thứ Năm

Suy ra 11/04: Chủ nhật

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Ta có $3 \times 5 \times 7 = 105$, tận cùng là 5

$2 \times 4 \times 6 \times 8 = 384$, tận cùng là 4.

Vậy chữ số tận cùng của A là $4 + 5 = 9$.

**Bài 4.**

Hướng dẫn giải:

Nửa chu vi của hình chữ nhật là: $252 : 2 = 126$ (cm)

Chiều rộng hình chữ nhật là: $126 : (1 + 2) = 42$ (cm)

Chiều dài hình chữ nhật là: $126 - 42 = 84$ (cm)

Diện tích hình chữ nhật là: $42 \times 84 = 3528$ (cm²)

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

$4 + 5 + 4 = 13$ (hình màu trắng)

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019





ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 49

Bài 1.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: 10 hình vuông nhỏ.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Nếu Bình mua thêm 2 viên thì tổng số bi 2 bạn lúc đó là:

$$36 + 2 = 38 \text{ (viên bi)}$$

Số viên bi của hai bạn sau khi An cho Bình 4 viên là:

$$38 : 2 = 19 \text{ (viên bi)}$$

Lúc đầu An có số viên bi là:

$$19 + 4 = 23 \text{ (viên bi)}$$

Lúc đầu Bình có số viên bi là:

$$19 - 4 - 2 = 13 \text{ (viên bi)}$$

Đáp số: An: 23 viên bi; Bình: 13 viên bi.

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Số tự nhiên lớn nhất có hai chữ số là 99.

Tổng của hai số đó là: $99 \times 2 = 198$

Số bé là: $198 : (4 + 5) \times 4 = 88$

Số lớn là: $198 - 88 = 110$

Đáp số: 88 và 110.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

$$345 + 345 \times 2 + 345 \times 3 + 345 \times 4.$$

$$= 345 \times (1 + 2 + 3 + 4)$$

$$= 345 \times 10$$

$$= 3450.$$

Bài 5.

Hướng dẫn giải:

a là 17; b là 26.

Quy luật:

Theo hàng từ trái sang phải: khoảng cách giữa 2 số liên nhau tạo thành dãy tự nhiên liên tiếp.

Theo cột từ dưới lên trên: khoảng cách giữa 2 số liên nhau tạo thành dãy tự nhiên liên tiếp.

GIỚI THIỆU LỚP HỌC ONLINE CÙNG GIÁO VIÊN GIỎI

Trường Toán Online MATHX với các lớp Toán online trực tiếp với giáo viên giỏi. Lớp học dành cho học sinh từ **CƠ BẢN** đến **NÂNG CAO** phù hợp với trình độ của từng bạn (có kiểm tra xếp lớp). Sĩ số 8 - 12 học sinh/lớp giúp giáo viên và học sinh dễ dàng tương tác, giáo viên dễ dàng sát sao tình hình học tập của học sinh.

Phụ huynh học sinh đăng ký **LÀM BÀI KIỂM TRA XẾP LỚP MIỄN PHÍ** tại form: truongtoanmathx.vn/dangkykiemtra

Xem thông tin chi tiết: truongtoanmathx.vn

HOTLINE: 0867.162.019

**ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 50****Bài 1.**

Hướng dẫn giải:

Mỗi ô vuông có cạnh dài $36 : 9 = 4$ dm.

Do đó chiều dài của tấm thảm có: $60 : 4 = 15$ ô vuông.

Nhận xét tổng số hình vuông chứa mặt trắng trong hai cột liên tiếp bằng 9.

Lại có $15 : 2 = 7$ dư 1.

Do đó số ô chứa hình mặt trắng là: $9 \times 7 + 4 = 67$ hình vuông.

Đáp số: 67 ô vuông chứa mặt trắng.

Bài 2.

Hướng dẫn giải:

Cạnh của hình vuông nhỏ là: $30 : 10 = 3$ (cm)

Diện tích của một hình vuông nhỏ là: $3 \times 3 = 9$ (cm²)

Diện tích hình chữ nhật là: $9 \times 6 = 54$ (cm²)

Đáp số: 54 cm².

Bài 3.

Hướng dẫn giải:

Đáp án: E.

Bài 4.

Hướng dẫn giải:

Vì 3 ô liền nhau có tổng là 50, ký hiệu 3 số lần lượt là x; y; z ta có: x; y; z; x; y; z; x; y; z; x; y; z.

Suy ra $y = 26$; $z = 11$ nên $y = 13$.

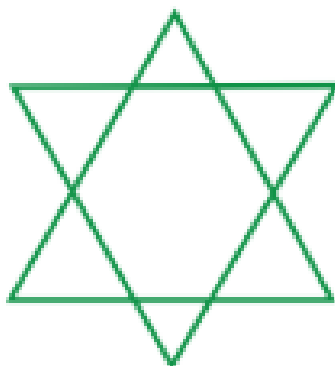


13			26	11	13	26
26			13			11
11	13	26	11			

Đáp số: 13.

Bài 5.

Hướng dẫn giải:



Đáp án: 7 vùng khép kín.

Đố vui:

Hướng dẫn giải:

Bánh quy đắt hơn, vì số tiền còn dư lại không đủ để mua thêm bánh quy mà chỉ đủ để mua một viên socola.